SẢN PHẨM NHÓM 3

Ngày soạn:

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

(LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6)

**I. Mục đích kiểm tra**

**1. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết các câu hỏi, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.

+ Tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực vận dụng kiến thức để làm bài kiểm tra.

- Năng lực lịch sử:

+ Biết vận dụng kiến thức đã học để trình bày về các vấn đề lịch sử.

+ Biết vẽ sơ đồ, giải thích, nhận xét và vận dụng liên hệ thực tế.

**2. Phẩm chất:**

-Tích cực, chủ động, tự giác trong quá trình làm bài kiểm tra.

- Trung thực khi làm bài kiểm tra.

- Trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm trong làm bài kiểm tra đánh giá.

- Yêu nước: Thông qua bài kiểm tra học sinh có lòng yêu nước, ý thức trân trọng, giữ gìn các di tích lịch sử…

**II. Hình thức đề kiểm tra**

- Kết hợp trắc nghiệm khách quan và tự luận

**III. Thiết lập ma trận và bảng đặc tả**

**1. Xây dựng ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/**  **đơn vị kiến thức** | | **Mức độ kiểm tra, đánh giá** | | | | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết**  **(TNKQ)** | | | **Thông hiểu**  **(TL)** | | | **Vận dụng**  **(TL)** | | | **Vận dụng cao**  **(TL)** | | |  |
| *TN* | | *TL* | *TN* | *TL* | | *TN* | *TL* | | *TN* | *TL* | |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Việt Nam từ khoảng thế kỉ VII TCN đến đầu thế kỉ X** | - Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc. | | 3 TN | |  |  | 1/2 TL | |  | ½  TL | |  |  | | 25 |
| - Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và chuyển biến của xã hội Âu Lạc | | 2 TN | |  |  | 1 TL | |  |  | |  |  | | 15 |
| - Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X | | 3 TN | |  |  |  | |  |  | |  | 1 TL | | 10 |
| **Số câu** | | | **8 TN** | |  |  | **½ TL**  **1 TL** | |  | **½ TL** | |  | **1TL** | | **11** |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** | |  |  | **15%** | |  | **10%** | |  | **5%** | | **50%** |
| **Phân môn Địa lý** | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | |  |  |  | |  | |  |  | |  |  |  |  | |
|  |  |  | |  | |  |  | |  |  |  |  | |
|  | | |  |  | |  | |  |  | |  |  |  |  | |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** |  | |  | | **15%** |  | | **10%** |  | **5%** | **50%** | |
| **Tổng hợp chung (LS; ĐL)** | | | **40%** | | | **30%** | | | **20%** | | | **10%** | | **100%** | |

**2. Bảng đặc tả**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá**  ***(Trình bày cụ thể các mức độ nhận thức được liệt kê trong CTGDPT- tối thiểu) \**** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | |
| 1 | **Việt Nam từ khoảng thế kỉ VII TCN đến đầu thế kỉ X** | Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc. | **Nhận biết**  - Chỉ ra được khoảng thời gian, địa điểm thành lập của nước Văn Lang, Âu Lạc.  - Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc.  **Thông hiểu**  - Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.  - Vẽ được sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước và rút ra nhận xét về tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang.\*  - Vẽ được sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước và rút ra nhận xét về tổ chức bộ máy nhà nước Âu Lạc.  **Vận dụng**  - Xác định được phạm vi không gian của nước Văn Lang, Âu Lạc trên bản đồ hoặc lược đồ. | **3TN** | **½ TL** | **½ TL** |  |
| Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và chuyển biến của xã hội Âu Lạc | **Nhận biết**  - Xác định được một số chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc trong thời kì Bắc thuộc.  - Xác định được nghề kinh tế chính của nhân dân ta thời Bắc thuộc.  **Thông hiểu**  - Mô tả được một số chuyển biến quan trọng về kinh tế, xã hội, văn hoá ở Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc.  **Vận dụng**  - Vận dụng kiến thức đã học giải thích được tại sao chính quyền phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hoá dân tộc Việt? \* | **2TN** | **1TL** |  |  |
| Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X | **Nhận biết**  - Trình bày được những nét chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...) \*  **Thông hiểu**  - Nêu được kết quả và ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân ta trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  - Giải thích được nguyên nhân của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...):  - Giới thiệu được những nét chính của cuộc đấu tranh về văn hoá và bảo vệ bản sắc văn hoá của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc  **Vận dụng**  - Lập được biểu đồ, sơ đồ về diễn biến chính, nguyên nhân, kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  **Vận dụng cao**  - Bày tỏ được suy nghĩ, quan điểm của cá nhân về việc các nữ tướng của Phú Thọ tham gia cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng \* | **3TN** |  |  | **1TL** |
|  | **Số câu/loại câu** | | | 8TN | 1/2TL+  1TL | 1/2TL | 1TL |
|  | **Tỉ lệ %** | | | 20 | 15 | 10 | 5 |
|  | **Tổng hợp chung (LS và ĐL)** | | | 40% | 30% | 20% | 10% |

**IV. Biên soạn câu hỏi**

**A. Phần trắc nghiệm khách quan**

**Phân môn Lịch sử (2,0 điểm)**

**Câu 1.** Lãnh thổ chủ yếu của nước Văn Lang và Âu Lạc thuộc khu vực nào của nước Việt Nam hiện nay?

A. Bắc Bộ và Nam Trung Bộ. C. Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.

B. Bắc Trung Bộ và Nam Bộ. D. Nam Bộ và Nam Trung Bộ.

**Câu 2.** Người đứng đầu một Bộ thời Hùng Vương được gọi là

A. Lạc hầu. C. Vua Hùng.

B. Lạc tướng. D. Lạc dân.

**Câu 3.** Kinh đô của nước Văn Lang đóng ở đâu?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phong Châu (Phú Thọ ngày nay). | C. Cổ Loa (Hà Nội ngày nay). |
| B. Mê Linh (Hà Nội ngày nay). | D. Luy Lâu (Bắc Ninh ngày nay). |

**Câu 4.** Nghề kinh tế chính của nhân dân ta trong thời Bắc thuộc là

A. trồng cây ăn quả. C. trồng lúa nước.

B. rèn sắt, đúc đồng. D. làm giấy, thuỷ tinh.

**Câu 5.** Chính quyền phong kiến phương Bắc**Không** thực hiện chính sách bóc lột nào?

A. Cống nạp nặng nề, cướp đoạt ruộng đất; đặt ra nhiều thứ thuế, nắm độc quyền về muối và sắt.

B. Đầu tư phát triển nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp để tận thu nguồn lợi.

C. Sáp nhập nước ta vào lãnh thổ Trung Quốc, chia thành các đơn vị hành chính như châu - quận để cai trị.

D. Đưa người Hán sang ở cùng với người Việt, bắt dân ta theo phong tục, luật pháp của người Hán.

**Câu 6.** Những câu thơ dưới đây gợi cho em liên tưởng đến cuộc khởi nghĩa nào của người Việt thời Bắc thuộc?

“*Một xin rửa sạch nước thù,*

*Hai xin dựng lại nghiệp xưa họ Hùng,*

*Ba kẻo oan ức lòng chồng*

*Bốn xin vẹn vẹn sở công lênh này”.*

A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

B. Khởi nghĩa Bà Triệu.

C. Khởi nghĩa Lý Bí.

D. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan.

**Câu 7.** Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu đầu tiên chống phong kiến phương Bắc của nhân dân ta?

A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng. C. Khởi nghĩa Lý Bí.

B. Khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ. D. Khởi nghĩa Triệu Quang Phục.

**Câu 8.** Sự ra đời của nhà nước Vạn Xuân gắn với thắng lợi của cuộc khởi nghĩa

A. Bà Triệu. B. Mai Thúc Loan.

C. Khúc Thừa Dụ. D. Lý Bí.

**B. Phần tự luận**

**Phân môn Lịch sử ( 3,0 điểm)**

**Câu 1. (1,5 điểm)** Em hãy vẽ sơ đồ tổ chức Nhà nước Văn Lang? Nhận xét về tổ chức bộ máy nhà nước đó?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Tại sao chính quyền phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hoá dân tộc Việt?

**Câu 3 (0,5 điểm)** Trên địa bàn tỉnh Phú Thọ thời kỳ Bắc Thuộc, có nhiều nữ tướng tham gia cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng gợi cho em suy nghĩa gì?

**V. Hướng dẫn chấm và thang điểm**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)**

Mỗi câu trả lời đúng là 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | C | B | A | A | D | A | A | D |
| **Điểm** | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 |

**B. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phân môn Lịch sử** | | |
| **1** | **Sơ đồ tổ chức Nhà nước Văn Lang:** Description: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang, Âu Lạc - Tech12h    \***Nhận xét:**  - Có tổ chức từ trên xuống dưới. Đơn vị hành chính: lấy làng, chạ làm cơ sở.  - Bộ máy nhà nước tổ chức đơn giản sơ khai, chưa có luật pháp và quân đội, giúp vua cai trị đất nước là các Lạc hầu, Lạc tướng. | 0,5  0,5  0,5 |
| **2** | **Chính quyền phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hóa dân tộc Việt vì:**  - Khiến người Việt lãng quên nguồn gốc tổ tiên; lãng quên bản sắc văn hóa dân tộc của mình;  - Từ đó làm thui chột ý chí đấu tranh của người Việt… | 0,5  0,5 |
| **3** | **Trên địa bàn tỉnh Phú Thọ thời kỳ Bắc Thuộc, có nhiều nữ tướng tham gia cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng gợi cho em suy nghĩ:**  - Tinh thần bất khuất anh dũng của nhân dân Phú Thọ…  - Truyền thống yêu nước…. | 0,25  0,25 |

**VI. Xem xét lại việc biên soạn đề kiểm tra**